

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 11/7/2017

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tấn

2. Bà Vũ Thị Minh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 03 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/6/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Đội 7, thôn Đ, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: Anh Tôn Long H, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại phiên tòa chị H có mặt, anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/03/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:*

Chị và anh Tôn Long H sau thời gian tìm hiểu khoảng 06 tháng thì tự nguyện đến với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 19/8/2015. Sau khi kết hôn chị và anh H vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn, đến khoảng giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H không tu chí làm ăn, thường xuyên cá độ, đá gà, bao nhiêu tài sản làm được anh H đều mang đi cầm cố để lấy tiền cá độ và tiêu xài. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ, tha thứ và bỏ qua nhưng anh H vẫn không thay đổi. Chị và anh H

đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2016 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn anh Tôn Long H.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn anh Tôn Long H vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Chị Bùi Thị H và anh Tôn Long H tự nguyện đăng ký kết hôn và được UBND xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/8/2015 nên hôn nhân của chị H và anh H là hợp pháp.

Theo chị H nguyên nhân là do anh H không tu chí làm ăn, thường xuyên cá độ, đá gà, bao nhiêu tài sản làm được anh H đều mang đi cầm cố để lấy tiền cá độ và tiêu xài. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ, tha thứ và bỏ qua nhưng anh H vẫn không thay đổi. Chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2016 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chị yêu cầu được ly hôn anh H.

Về phía anh H, Tòa án đã làm đầy đủ các thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh H không có văn bản trả lời và cũng không đến Tòa để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị H. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã động viên, khuyên nhủ chị H nên suy nghĩ thật kỹ trước khi quyết định việc hôn nhân của mình nhưng chị H vẫn cương quyết xin ly hôn. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị H về việc xin ly hôn anh H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điều 144, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Tôn Long H.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án

phí dân sự sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2014/0004588 ngày 31/03/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q.

- Chị Bùi Thị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Tôn Long H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Q;
- UBND xã T, TP.Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Hồng Hoa